

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2020/HS-PT

Ngày: 02/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- **Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Vững – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 143/2020 ngày 05/10/2020 do bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương có kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142 ngày 20/10/2020 và quyết định hoãn phiên tòa các ngày 27/10/2020; 04/11/2020; 11/11/2020; 26/11/2020 các bị cáo kháng cáo gồm:

**1. Hoàng Văn N**, sinh năm 1999

Nơi cư trú: khu 1, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T và bà Đoàn Thị L; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 27/02/2020 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do*).

**2. Vũ Tuấn A**, sinh năm 2000

Nơi cư trú: KDC H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị Nh; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 27/02/2020 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do*).

**3. Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1972

Nơi cư trú: KDC H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn R và bà Ngô Thị

T; có vợ là Phạm Thị Đ và 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 26/2017/HSST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương, xử phạt Nguyễn Văn Q 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 23/02/2018 và phần thi hành án dân sự ngày 28/9/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 27/02/2020 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú. (*Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do*).

Ngoài ra còn có 03 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị: gồm Nguyễn Xuân Ch1, Nguyễn Văn Ch2, Hoàng Văn H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương vụ án có nội dung được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2020, Vũ Tuấn A đến nhà Hoàng Văn N ở khu 1, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương chơi, khi đi đến cổng nhà N thì gặp Nguyễn Văn Ch2. Tuấn A và Ch2 cùng vào nhà N, lúc này không có ai ở nhà, cổng và cửa nhà không khóa. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày N và Nguyễn Xuân Ch1 đi chơi về, lần lượt có Hoàng Văn H, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Đ đến nhà N chơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, N, Tuấn A, Q, H, Ch2, Ch1 cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh ba cây tại phòng ngủ của N ở tầng 2. N lấy chiếu cói trải ra nền nhà, Ch1 lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân trên bàn sẫm của N rồi cùng nhau ngồi xuống chiếu để đánh bạc. Q là người cầm chương, mức đặt đô sát phạt từ 50.000đ – 100.000đ, người đánh bạc so bài với người cầm chương, nếu người đánh bạc có số điểm cao hơn người cầm chương thì được người cầm chương trả số tiền tương ứng người đánh bạc đã đặt, nếu thấp điểm hơn người cầm chương thì mất số tiền đã đặt, trường hợp bài người đánh bạc bằng điểm với người cầm chương thì so về chất theo thứ tự rô, cơ, tép, bích. Nếu trong ván có người đánh bạc được 10 điểm sẽ cầm chương từ ván tiếp theo. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã K phối hợp với Công an phường H phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.700.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 16/7/2020 Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương đã áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn N và bị cáo Vũ Tuấn A; xử phạt bị cáo N 10 tháng tù được trừ 03 ngày tạm giữ; xử phạt bị cáo Tuấn A 08 tháng tù được trừ đi 3 ngày tạm giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Q 07 tháng tù được trừ đi 03 ngày tạm giữ.

Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung, trách nhiệm chịu án phí hình sự, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm. Ngày 21/7/2020 bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 27, 30/7/2020 bị cáo Hoàng Văn N, Vũ Tuấn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, xin giảm hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều vắng mặt không có lý do nhưng không có đơn rút kháng cáo, trước đó mẹ đẻ bị cáo Q đã giao nộp cho Tòa án biên lai nộp tiền án phí và tiền phạt theo bản án hình sự sơ thẩm nêu trên.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hoàng Văn N, Vũ Tuấn A, Nguyễn Văn Q về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo N 10 tháng tù, bị cáo Tuấn A 08 tháng tù, bị cáo Q 07 tháng tù là phù hợp tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo N và bị cáo Tuấn A không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo Q trước đó đã giao nộp cho Tòa án biên lai thu tiền án phí sơ thẩm và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên các bị cáo kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do thể hiện thái độ và ý thức chấp hành pháp luật kém nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương ; HĐXX nhận định về vụ án như sau :

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Hoàng Văn N, Vũ Tuấn A, Nguyễn Văn Q làm đơn kháng cáo trong hạn luật định là kháng cáo hợp lệ. Tòa án đã tổng đạt các quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ cho các bị cáo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, thu giữ vật chứng dùng vào việc phạm tội, nên có cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 24/02/2020 tại gia đình bị cáo Hoàng Văn N ở khu 1, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương : Hoàng Văn N, Vũ Tuấn A, Nguyễn Văn Q cùng các đồng phạm khác có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức đánh ba cây thì bị phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật, thu giữ

tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 7.700.000đ (*Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng*). Do đó, Tòa án nhân dân thị xã K đã xét xử bị cáo Hoàng Văn N, Vũ Tuấn A, Nguyễn Văn Q cùng các đồng phạm khác về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy :

- Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn N và bị cáo Vũ Tuấn A:

Bị cáo N dùng nhà ở của gia đình tạo điều kiện về địa điểm và chuẩn bị công cụ là chiếu cói, có số tiền 1.500.000đ để đánh bạc. Bị cáo Tuấn A là người cầm chương (chia bài), có số tiền 1.300.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thu trong người số tiền 1.700.000đ. Cấp sơ thẩm đã đánh giá, phân hóa đúng vai trò của các bị cáo không cho các bị cáo hưởng hưởng án treo mà buộc các bị cáo cách ly xã hội là có căn cứ vì vậy kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo không được chấp nhận.

- Về mức hình phạt : Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thái độ khai báo thành khẩn; các bị cáo được hưởng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự , cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N 10 tháng tù, bị cáo Tuấn A 08 tháng tù là nghiêm khắc có thể giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, tuy nhiên do các bị cáo đều vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm không có lý do thể hiện thái độ và ý thức chấp hành pháp luật kém gây cản trở cho cơ quan tiến hành tố tụng vì vậy không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo N và Tuấn A.

- Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Q: Bị cáo là người chia bài ván đầu, có số tiền đánh bạc 1.000.000đ, khi bị bắt có số tiền 950.000đ ; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là người có công được tặng thưởng huân chương. Do bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2017 đã bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc nhưng không coi đây là bài học để tu dưỡng, rèn luyện mình, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận. Tại cấp phúc thẩm tuy bị cáo giao nộp biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm, do bị cáo vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm không có lý do nên không chấp nhận giảm hình phạt cho bị cáo, ghi nhận bị cáo đã nộp xong án phí và tiền phạt.

Đối với kháng cáo xin giảm số tiền phạt bổ sung của các bị cáo Hoàng Văn N và Vũ Tuấn A: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ, xét thấy cấp sơ thẩm phạt tiền bổ sung đối với bị cáo N 15.000.000đ và phạt bị cáo Tuấn A số tiền 10.000.000đ là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm mức phạt tiền bổ sung của các bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N và Vũ Tuấn A; Nguyễn Văn Q không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xét và có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 351; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn N; Vũ Tuấn A; Nguyễn Văn Q.

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 16/7/2020, Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với các bị cáo.

[1] Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn N và bị cáo Vũ Tuấn A.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Văn N 10 (*mười*) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 09(*chín*) tháng 27(*Hai mươi bảy*) ngày tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Vũ Tuấn A 08 (*tám*) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 7(*bảy*) tháng 27(*Hai mươi bảy*) ngày tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (*bảy*) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 06(*sáu*) tháng 27(*Hai mươi bảy*) ngày tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung:

- Phạt bị cáo Hoàng Văn N 15.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

- Phạt bị cáo Vũ Tuấn A 10.000.000 để sung quỹ nhà nước.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn Q đã nộp xong án phí và tiền phạt số tiền 10.200.000đ(*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2011/09254 ngày 29/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh Hải Dương.

[4]. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn N; Vũ Tuấn A; Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 02/12/2020.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND thị xã K;

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND thị xã K;
- Cơ quan CSĐT, THAHS
- CA thị xã K;
- Cơ quan HSVN-CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA dân sự thị xã K;
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

**Nguyễn Thị Thu Hoài**